

Thạch Thắt, ngày 30 tháng 7 năm 2020

Số: 41/2020/QĐST-KDTM

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Áp dụng Điều 357, Điều 322 và Điều 323 của Bộ luật dân sự 2015;
Căn cứ vào các Điều 30, 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 24, mục 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 44/2020/TLST-KDTM ngày 6 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam; địa chỉ trụ sở: Số 2 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội. **Người đại diện theo pháp luật:** Ông **Trịnh Ngọc Kh** - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Thành viên. **Người đại diện theo ủy quyền:** Ông **Đỗ Hữu Th** - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam Chi nhánh Hòa Lạc – Hà Nội I (*Quy chế ủy quyền ban hành theo Quyết định số 510/QĐ-HĐTV-PC ngày 19-6-2014 của Chủ tịch Hội đồng thành viên Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam*). **Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng tại Tòa án:** Bà **Nguyễn Thị M**, bà **Vũ Hương Tr**, bà **Nguyễn Thị Mai H**, bà **Nguyễn Thị L** (*Giấy ủy quyền số 02/UQ/NHNoHL-TD ngày 10-3-2020*).

2. Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Cơ kim khí T L X.M.H; địa chỉ trụ sở: Xã Ph X, huyện Thạch Thắt, Thành phố Hà Nội. **Người đại diện theo pháp luật:** Ông **Nguyễn Khả T**, sinh năm 1972; địa chỉ cư trú: Thôn 1, xã Ph X, huyện Thạch Thắt, Thành phố Hà Nội. Chức vụ: Giám đốc công ty.

3. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông **Nguyễn Khả T**, sinh năm 1972; địa chỉ cư trú: Thôn 1, xã Ph X, huyện Thạch Thắt, Thành phố Hà Nội.

3.2. Bà **Chu Thị L**, sinh năm 1974 (*vợ của ông T*); Địa chỉ cư trú: Thôn 1, xã Ph X, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

3.3. Bà **Nguyễn Thị V**, sinh năm 1970; trú tại: Thôn V L 2 (thôn 4 cũ), xã Ph X, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội. **Người đại diện theo ủy quyền:** Ông **Nguyễn Khả T**, sinh năm 1972; địa chỉ cư trú: Thôn 1, xã Ph X, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội (*Giấy ủy quyền ngày 8-7-2020*).

3.4. Ông **Nguyễn Khả V**, sinh năm 1962; trú tại: Thôn V L, xã Ph X, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội. **Người đại diện theo ủy quyền:** Ông Nguyễn Khả T, sinh năm 1972; địa chỉ cư trú: Thôn 1, xã Ph X, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội (*Giấy ủy quyền ngày 8-7-2020*)

3.5. Bà **Nguyễn Thị Ngoan**, sinh năm 1962 (*vợ của ông V*); trú tại: Thôn V L, xã Ph X, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội. **Người đại diện theo ủy quyền:** Ông Nguyễn Khả T, sinh năm 1972; địa chỉ cư trú: Thôn 1, xã Ph X, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội (*Giấy ủy quyền ngày 8-7-2020*).

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền nợ còn lại và trách nhiệm trả nợ theo hợp đồng tín dụng:

1.1. Đại diện Công ty Trách nhiệm hữu hạn cơ kim khí T L X.M.H là ông Nguyễn Khả T xác nhận và nhất trí thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền nợ tính đến ngày 22-7-2020 theo Hợp đồng tín dụng số LAV 201100720 ngày 21-9-2011 và Giấy nhận nợ ngày 15-3-2012, Giấy nhận nợ ngày 23-3-2012 với tổng số tiền nợ là **10.999.522.251 đồng**; trong đó nợ gốc: 4.929.800.000 đồng, nợ lãi trong hạn trên nợ gốc: 4.351.257.778 đồng, nợ lãi quá hạn trên nợ gốc: 1.718.464.472 đồng, cụ thể theo từng giấy nhận nợ sau:

- **Giấy nhận nợ ngày 15-3-2012:** Tổng số tiền nợ là 7.782.159.223 đồng ;trong đó nợ gốc: 3.458.200.000 đồng; Nợ lãi trong hạn trên nợ gốc: 3.116.455.056 đồng; Nợ lãi quá hạn trên nợ gốc: 1.207.504.167 đồng.

- **Giấy nhận nợ ngày 23-3-2012:** Tổng số tiền nợ là: 3.217.363.028 đồng; trong đó nợ gốc: 1.471.600.000 đồng; Nợ lãi trong hạn trên nợ gốc: 1.234.802.722 đồng; Nợ lãi quá hạn trên nợ gốc: 510.960.306 đồng.

1.2. Bên vay tín dụng là Công ty Trách nhiệm hữu hạn cơ kim khí T L X.M.H phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc còn lại theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng, các giấy nhận nợ đã ký kết, kể từ ngày 23-7-2020 cho đến khi thanh toán xong tiền nợ gốc cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

2. Về xử lý tài sản bảo đảm:

2.1. Trường hợp Công ty Trách nhiệm hữu hạn cơ kim khí T L X.M.H hoàn thành xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam theo phạm vi bảo đảm của Hợp đồng thế chấp tài sản và Hợp đồng tín dụng đã ký kết thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt

Nam phải trả các giấy tờ (bản chính) liên quan đến tài sản thế chấp để làm thủ tục giải chấp tài sản bảo đảm cho bên có tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật.

2.2. Trường hợp Công ty Trách nhiệm hữu hạn cơ kim khí T L X.M.H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng và các giấy nhận nợ đã ký kết thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý các tài sản thế chấp là:

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 527, tờ bản đồ số 04, diện tích 148m², địa chỉ tại xã Ph X, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội (*được UBND huyện Thạch Thất cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T 409699 ngày 4-7-2002 cho hộ ông Chu Văn H. Đăng ký thay đổi ngày 30-5-2011 cho bà Nguyễn Thị Vân nhận cho tặng thửa đất theo biên bản họp gia đình được UBND xã Ph X xác nhận ngày 29-4-2011*) theo thỏa thuận trong Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba số 11363 ngày 15-9-2011. Hợp đồng thế chấp được công chứng ngày 17-9-2011 tại Văn phòng Công chứng Miền Bắc, đăng ký thế chấp ngày 19-9-2011 tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Thạch Thất.

Phạm vi nghĩa vụ bảo đảm bằng tài sản thế chấp của bên thứ ba là nghĩa vụ trả nợ số tiền 2.000.000.000 đồng nợ gốc và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tín dụng trên số tiền đảm bảo cho nợ gốc 2.000.000.000 đồng.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 45, tờ bản đồ số 03, diện tích 162m², địa chỉ tại xã Ph X, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội (*được UBND huyện Thạch Thất cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T 410000 ngày 4-7-2002 cho hộ ông Nguyễn Khả V. Đăng ký thay đổi ngày 13-4-2011 cho ông Nguyễn Khả T nhận chuyển nhượng thửa đất theo Hợp đồng chuyển nhượng số 66 ngày 6-4-2011*) theo thỏa thuận trong Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba ngày 15-9-2011. Hợp đồng thế chấp được công chứng ngày 16-9-2011 tại Văn phòng Công chứng Miền Bắc, đăng ký thế chấp ngày 19-9-2011 tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Thạch Thất.

Phạm vi nghĩa vụ bảo đảm bằng tài sản thế chấp của bên thứ ba là nghĩa vụ trả nợ số tiền 3.000.000.000 đồng nợ gốc và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tín dụng trên số tiền đảm bảo cho nợ gốc 3.000.000.000 đồng.

2.3. Trường hợp đã xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ mà giá trị tài sản bảo đảm không đủ trả các khoản nợ thì Công ty trách nhiệm hữu hạn cơ kim khí T L X.M.H phải có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ còn lại cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam cho đến khi thanh toán xong khoản nợ tín dụng.

3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

3.1. Công ty trách nhiệm hữu hạn cơ kim khí T L X.M.H nộp tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm trong trường hợp hòa giải thành (50% tiền án phí phải nộp) với số tiền là 59.500.000 đồng.

3.2. Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam được hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp 59.393.000 đồng (Theo biên lai nộp tạm ứng án phí số 07333 ngày 6/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội).

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);
- Chi cục THADS H.Thạch Thất;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Trường